

Họ, tên thí sinh:

Số báo danh:

Mã đề: 0801

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Hoạt động đối ngoại của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa giai đoạn 1954 - 1975 nhằm phục vụ mục đích chủ yếu là

- A. bình thường hóa quan hệ đối ngoại với Mỹ. B. xây dựng chủ nghĩa xã hội trên cả nước.
C. chống thực dân kiều cũ, giành độc lập. D. giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Câu 2. Năm 1999, quốc gia nào sau đây trở thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Cam-pu-chia. B. Việt Nam. C. Nhật Bản. D. Trung Quốc.

Câu 3. “*Đẩy mạnh cải cách tổ chức và hoạt động của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa*” là nội dung cơ bản của đường lối Đổi mới đất nước ở Việt Nam trên lĩnh vực

- A. kinh tế. B. văn hóa. C. đối ngoại. D. chính trị.

Câu 4. Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu đầu thế kỉ XX chủ yếu diễn ra ở những quốc gia nào sau đây?

- A. Phần Lan, Ai Cập. B. Anh, Pháp.
C. Liên Xô, Mỹ. D. Nhật Bản, Trung Quốc.

Câu 5. Năm 1959, quốc gia nào sau đây ở Mỹ La-tinh tiến lên xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa?

- A. Thái Lan. B. Cu-ba. C. Bô Đào Nha. D. Tây Ban Nha.

Câu 6. Trong những năm 1965 - 1968, đế quốc Mỹ đã thực hiện chiến lược chiến tranh nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?

- A. Đông Dương hóa chiến tranh. B. Chiến tranh cục bộ.
C. Việt Nam hóa chiến tranh. D. Chiến tranh đặc biệt.

Câu 7. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Trật tự thế giới đa cực, nhiều trung tâm đã được thiết lập.
B. Cuộc Chiến tranh lạnh đang ảnh hưởng đến nhiều nước.
C. Cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mỹ đã kết thúc.
D. Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đã sụp đổ hoàn toàn.

Câu 8. Trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1954), quân dân Việt Nam đã giành thắng lợi trong chiến dịch

- A. Tây Nguyên. B. Biên giới. C. Hồ Chí Minh. D. Huế - Đà Nẵng.

Câu 9. Trật tự thế giới hai cực I-an-ta được xác lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã khẳng định vị thế hàng đầu của hai cường quốc là

- A. Đức và Nhật Bản. B. Liên Xô và Mỹ.
C. Trung Quốc và Anh. D. Ấn Độ và Pháp.

Câu 10. Trong việc thực thi chủ quyền trên Biển Đông, năm 2007, Chính phủ Việt Nam đã quyết định thành lập

- A. chiến khu Việt Bắc. B. Mặt trận Việt Minh.
C. thị trấn Trường Sa. D. Mặt trận Liên Việt.

Câu 11. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa thời đại của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do, nhân dân Việt Nam làm chủ đất nước.
B. Góp phần vào chiến thắng phát xít của lực lượng hòa bình, dân chủ thế giới.
C. Đánh dấu chủ nghĩa xã hội chính thức trở thành một hệ thống trên thế giới.
D. Đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới.

Câu 12. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì nền hòa bình, an ninh quốc tế?

- A. Đảm bảo sự phát triển văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế của tất cả các nước.
B. Hòa giải các cuộc xung đột và khủng hoảng quốc tế tại nhiều khu vực.
C. Xây dựng nhiều văn bản, điều ước đảm bảo quyền cơ bản của con người.
D. Có nhiều chương trình hỗ trợ các nước về vốn, tri thức, kĩ thuật, nhân lực.

Câu 13. Ở thế kỉ XV, cuộc khởi nghĩa nào sau đây của quân dân Đại Việt đã xóa bỏ ách đô hộ của nhà Minh?

- A. Bà Triệu. B. Tây Sơn. C. Lam Sơn. D. Lý Bí.

Câu 14. Năm 1991, Việt Nam đã bình thường hóa quan hệ đối ngoại với nước láng giềng là

- A. Lào. B. Ấn Độ. C. Trung Quốc. D. Mỹ.

Câu 15. Đối với quốc tế, sự ra đời Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (1922) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Xóa bỏ được hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa tư bản.
B. Làm cho Chính phủ lâm thời của Nga hoàng sụp đổ.
C. Làm cho Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ.
D. Cổ vũ phong trào đấu tranh cách mạng ở nhiều nước.

Câu 16. Năm 2015, các nhà lãnh đạo của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) họp tại Ma-lai-xi-a đã tuyên bố thành lập

- A. Liên minh châu Âu. B. Tổ chức Liên hợp quốc.
C. Cộng đồng ASEAN. D. Diễn đàn hợp tác Á - Âu.

Câu 17. Ở Việt Nam trước năm 1858, các cuộc khởi nghĩa và kháng chiến chống ngoại xâm giành thắng lợi vì đã

- A. kết hợp đấu tranh quân sự với ngoại giao.
B. xây dựng được hậu phương vững chắc.
C. huy động được sức mạnh toàn dân tộc.
D. đa phương hóa trong quan hệ quốc tế.

Câu 18. Một nguyên nhân khách quan thúc đẩy Việt Nam tiến hành công cuộc đổi mới đất nước từ tháng 12 năm 1986 là

- A. xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ trên thế giới.
B. hòa bình, hợp tác, hữu nghị trở thành xu thế toàn cầu.
C. sự khủng hoảng trầm trọng về kinh tế - xã hội của đất nước.
D. các nước Đông Âu đều đã tiến hành đổi mới thành công.

Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu hỏi 19, 20, 21.

“Cuối năm 1917, Người từ Anh trở lại Pháp tiếp tục hoạt động trong phong trào Việt kiều và phong trào công nhân Pháp. Năm 1919, lấy tên là Nguyễn Ái Quốc, Người thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp gửi tới Hội nghị Véc-xai bản yêu sách đòi quyền tự do cho nhân dân Việt Nam và cũng là quyền tự do cho nhân dân các nước thuộc địa.

[...] Tháng 12 năm 1920, Nguyễn Ái Quốc tham dự đại hội lần thứ XVIII Đảng Xã hội Pháp và Người bỏ phiếu tán thành Đảng gia nhập Quốc tế III, Quốc tế Cộng sản và trở thành một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Từ một người yêu nước trở thành người cộng sản, Người khẳng định con đường cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới là con đường của chủ nghĩa Mác - Lê-nin và Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại”.

(Nhiều tác giả, Những cống hiến vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với dân tộc, đất nước và cách mạng Việt Nam, NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2014, tr.26)

Câu 19. Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam trong thế kỉ XX là

- A. mở đường giải quyết tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước.
B. chuẩn bị các điều kiện cho sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam.
C. sáng lập mặt trận dân tộc thống nhất đầu tiên của riêng Việt Nam.
D. lãnh đạo thành công tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Câu 20. Sự kiện Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản (12-1920) chứng tỏ

- A. khuynh hướng cách mạng vô sản đã thắng thế hoàn toàn trên phạm vi thế giới.
B. con đường cách mạng vô sản là sự lựa chọn tất yếu duy nhất của dân tộc Việt Nam.
C. sự chuyển biến trong hành động tiếp nối sự chuyển biến trong nhận thức của Người.
D. khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản đã chấm dứt vai trò lịch sử ở Việt Nam.

Câu 21. Theo đoạn tư liệu, năm 1920, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây?

- A. tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.
B. gửi yêu sách đòi quyền tự do cho nhân dân Việt Nam.
C. tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari.
D. thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 22. Thành tựu của Việt Nam đạt được trong công cuộc Đổi mới đất nước (từ năm 1986) đã ghi nhận

- A. sự ủng hộ tuyệt đối của dư luận quốc tế có vai trò quan trọng.
B. sự đúng đắn của chính sách tự nhân hóa toàn bộ nền kinh tế.
C. sự kết hợp giữa ý Đảng và lòng dân trong mọi hoàn cảnh.
D. nguồn vốn ngoại lực có vai trò quyết định đến thành công.

Câu 23. Quá trình chuẩn bị cho cách mạng giải phóng dân tộc trong những năm 1941 - 1945, thực tiễn cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) và thực tiễn cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) ở Việt Nam **không** có điểm tương đồng nào sau đây?

- A. Đảng có sự điều chỉnh, bổ sung và phát triển đường lối chiến lược cách mạng.
- B. Phát triển lực lượng chính trị làm cơ sở để xây dựng lực lượng vũ trang.
- C. Có mặt trận dân tộc thống nhất thực hiện chức năng của một chính quyền.
- D. Kết hợp nhiệm vụ dân tộc và nhiệm vụ dân chủ để thực hiện mục tiêu trực tiếp.

Câu 24. Nhận định nào sau đây là không đúng về quan hệ quốc tế trong thời kì Chiến tranh lạnh?

- A. Cục diện đối đầu hai cực, hai phe trở thành nguồn gốc của tình trạng Chiến tranh lạnh.
- B. Ngay từ giai đoạn xác lập, Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đã có biểu hiện xói mòn.
- C. Xung đột quân sự Xô - Mỹ bắt nguồn từ mâu thuẫn về mục tiêu chiến lược của hai cường quốc.
- D. Trong bối cảnh quan hệ quốc tế đa dạng, phức tạp, các quốc gia vừa hợp tác, vừa đấu tranh.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho thông tin, tư liệu sau đây:

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (7- 1973) nêu rõ: *“Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam trong giai đoạn mới là tiếp tục thực hiện chiến lược cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Bất kể trong tình huống nào, ta vẫn phải kiên định con đường cách mạng bạo lực, giữ vững chiến lược tiến công. [...] Kết hợp chặt chẽ ba mặt trận đấu tranh quân sự, chính trị, ngoại giao để đưa cách mạng miền Nam tiến lên...”*

Nhiệm vụ của miền Bắc là phải tranh thủ những điều kiện thuận lợi hiện có, đẩy mạnh việc chi viện cho cách mạng miền Nam, đồng thời ra sức khôi phục và phát triển kinh tế, làm cho miền Bắc xã hội chủ nghĩa luôn luôn là chỗ dựa vững chắc cho cuộc đấu tranh hoàn thành độc lập...”

(Ban chỉ đạo Tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị, *Chiến tranh cách mạng Việt Nam 1945-1975 – Thắng lợi và bài học*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.169)

- a) Theo đoạn tư liệu trên, nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam Việt Nam (từ tháng 7-1973) là “tiếp tục thực hiện chiến lược cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân”.
- b) Trong 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc (1945 - 1975), để thống nhất lãnh thổ, nhân dân Việt Nam buộc phải dùng bạo lực cách mạng, không thể trông chờ vào kết quả của một giải pháp hòa bình từ các hội nghị quốc tế.
- c) Trong bối cảnh cách mạng miền Nam sau Hiệp định Pa-ri, Nghị quyết 21 của Đảng tạo được thế và lực mới, mở ra thời cơ tiến công chiến lược giải phóng hoàn toàn miền Nam.
- d) Nghị quyết 21 của Đảng là một trong những văn kiện chỉ đạo cách mạng cả nước thực hiện nhiệm vụ chiến lược ở giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Nhân tố kinh tế ngày càng có vị trí quan trọng và dần dần trở thành nhân tố chủ đạo trong quan hệ quốc tế. Trào lưu cải cách thể chế, quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế ở các quốc gia trên thế giới đã trở nên phổ biến và làm thay đổi cơ bản bộ mặt kinh tế - xã hội của thế giới trong thập niên đầu tiên sau Chiến tranh lạnh”.

(Trần Thị Vinh (Chủ biên), Lê Văn Anh, *Lịch sử thế giới hiện đại, Quyển 2*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2016, tr.97)

- a) Theo đoạn tư liệu, nhân tố kinh tế ngày càng giữ vị trí quan trọng và dần trở thành nhân tố chủ đạo trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh.
- b) Sau Chiến tranh lạnh, những mâu thuẫn, bất đồng về chính trị giữa các nước không còn tồn tại.
- c) Việc các quốc gia tập trung vào “trào lưu cải cách thể chế” và “chuyển đổi cơ cấu kinh tế” cho thấy các nước đang ưu tiên phát triển sức mạnh tổng hợp quốc gia thay vì chạy đua vũ trang.
- d) Xu thế hòa bình, hợp tác đã tạo ra thời cơ lớn mang tính quyết định để các quốc gia vươn lên sau Chiến tranh lạnh.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, ngoại giao đã góp phần tích cực phá vòng vây. Từ năm 1950, Việt Nam thiết lập được quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân, gắn Việt Nam với quốc tế. Phối hợp với thắng lợi quân sự, năm 1954, Việt Nam đã tiến hành đàm phán ở Giơ-ne-vơ để kết thúc chiến tranh, giải phóng nửa nước, tạo hậu phương vững chắc và cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh giành độc lập, thống nhất, đồng thời góp phần xứng đáng vào phong trào chống thực dân cũ...”

Trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, để phục vụ hai nhiệm vụ chiến lược, ngoại giao Việt Nam đã tích cực, chủ động tranh thủ mọi lực lượng có thể tranh thủ trên thế giới, tạo nên so sánh lực lượng

có lợi cho nhân dân ta trong cuộc đụng đầu lịch sử với đế quốc Mỹ đầu sỏ”.

(Đại sứ Nguyễn Đình Bìn (Chủ biên), *Ngoại giao Việt Nam 1945 - 2000*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.445-446)

- a) Đoạn tư liệu cho thấy, trong những năm 1945 - 1950, hoạt động ngoại giao Việt Nam đã góp phần phá vỡ vòng vây, mở ra mối quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.
- b) Theo đoạn tư liệu, ngoại giao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã trở thành một mặt trận, góp phần tạo nên so sánh lực lượng có lợi cho cách mạng.
- c) Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương (1954) đã mở đường cho thắng lợi quân sự, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp, giải phóng miền Bắc.
- d) “Hai nhiệm vụ chiến lược” trong kháng chiến chống Mỹ được tư liệu đề cập chính là việc phá vỡ vòng vây cô lập và chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao với hệ thống xã hội chủ nghĩa.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Nhìn lại 35 năm thực hiện công cuộc Đổi mới [1986 – 2021], 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội [1991 – 2021], lí luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa. Đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên. Đời sống nhân dân cả về vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập I, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.103-104)

- a) Một trong những hạn chế của công cuộc Đổi mới là đời sống vật chất của nhân dân tăng lên nhưng đời sống tinh thần chưa được cải thiện tương xứng.
- b) Công cuộc Đổi mới đã tạo ra bước ngoặt làm thay đổi hoàn toàn mục tiêu chiến lược của cách mạng Việt Nam, chuyển tiếp từ mô hình chủ nghĩa xã hội truyền thống sang một quỹ đạo phát triển mới để nâng cao vị thế quốc tế.
- c) Sự gia tăng chưa từng có về cơ đồ, tiềm lực và uy tín quốc tế của Việt Nam là minh chứng thực tiễn sinh động nhất khẳng định tính đúng đắn của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn.
- d) Theo đoạn tư liệu, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội* được Đảng Cộng sản Việt Nam xây dựng ngay khi bắt đầu công cuộc Đổi mới.

----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thị không giải thích gì thêm.